

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **215/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 21/9/2020

Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình
giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Ngô Quốc S

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Bích Phụng.
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2020/TLST - HNGĐ, ngày 26/5/2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13/8/2020; quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 4, xã V, huyện Đ, tỉnh P (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S), sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện H, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai, chị Nguyễn Thanh T trình bày:

Chị và anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) kết hôn năm 2017, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, không bị cưỡng ép, lừa dối kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn ngày 01/6/2017 tại UBND xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, đến tháng 01 năm 2019 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, anh S không quan tâm đến vợ và gia đình chị. Đầu tháng 9 năm 2019, chị bỏ về nhà bố

mẹ đẻ tại xã Vân Đồn, huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ sống, vợ chồng ly thân từ đó, không còn quan tâm, hỏi han gì đến nhau nữa. Do vợ chồng sống ly thân đã gần 02 năm, không còn tình cảm gì nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S).

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) đến để giải quyết vụ án nhưng anh S đều không có mặt. Qua xác minh tại địa phương, hiện nay anh S vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Theo lời khai của chị Bùi Thị Mai (chị gái ruột cùng mẹ khác cha của anh S), thì anh S và chị T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau, được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian đầu anh chị chung sống cùng nhau, khoảng 01 năm sau thì chị T bỏ về nhà bố mẹ và không sinh sống ở đây nữa, anh S và chị T ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, anh S đi làm ở tỉnh Vĩnh Phúc còn địa chỉ cụ thể như thế nào thì gia đình không nắm được, anh S cũng không cung cấp địa chỉ nơi ở cho gia đình biết. Thỉnh thoảng anh S vẫn về nhà và thường xuyên liên lạc với chị. Chị có nhận được thông báo thụ lý vụ án việc chị T khởi kiện ly hôn với anh S cũng như các văn bản tố tụng của Tòa án và trực tiếp giao lại cho anh S nhưng anh S không đến Tòa án giải quyết. Anh S có nói với chị là nhất trí ly hôn với chị T nhưng không đến Tòa án làm việc và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S); chị Nguyễn Thanh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo cung cấp của Công an xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang thì anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) có hộ khẩu thường trú và vẫn sinh sống tại thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, anh S và gia đình anh S đã biết nhưng anh S không đến Tòa án để làm việc, đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh T và anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức

lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do cả hai không cùng chung sống, không quan tâm đến nhau và đã ly thân từ tháng 1 năm 2019 đến nay nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thanh T là xử cho chị T được ly hôn với anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S).

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thanh T và anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Nguyễn Thanh T không đề nghị Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S).

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thanh T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002093 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Anh Ngô Quốc S (Ngô Trung S) không phải nộp án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- UBND xã Y (H - T);
- UBND xã V (Đ - P);
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ma Thị Tuyết Mai